

Lý Quang Diêu (1923 -)

Tác Giả: Saigon Echo sáu tám
Thứ Năm, 16 Tháng 9 Năm 2010 10:07

Lý Quang Diêu (tiếng Anh: Lee Kuan Yew, đôi khi cũng viết là Lee Kwan-Yew; tiếng Hán: 李光耀; bính âm: Lǐ Guāngyào; sinh ngày 16 tháng 9 năm 1923) là Thủ tướng đầu tiên của nước Cộng hòa Singapore, ông đảm nhiệm chức vụ này từ năm 1959 đến năm 1990

□



□□□□□□□□□□□□□□□□ **TT Lý Quang Diêu**

Lý Quang Diêu

□□□

Thủ tướng đầu tiên của Singapore

Nhiệm kỳ 3 tháng 6, 1959 – 28 tháng 11, 1990

Phó thủ tướng:

Đỗ Thiên Tài (1959–1968)

Ngô Khánh Thụy (1968–1984)

Sinnathamby Rajaratnam (1980–1985)

Ngô Tác Đông (1985–1990)

Vương Đình Xuân (1985–1990)

Đảng Hành động Nhân dân (PAP)

Sinh 16 tháng 9, 1923 (86 tuổi) Singapore

Học vấn Đại học Raffles,

Đại học Fitzwilliam,

Đại học Cambridge

Phu nhân Kha Ngoc Chi

Lý Quang Diêu (tiếng Anh: Lee Kuan Yew, đôi khi cũng viết là Lee Kwan-Yew; tiếng Hán: 李光耀; bính âm: Lǐ Guāngyào; sinh ngày 16 tháng 9 năm 1923) là Thủ tướng đầu tiên của nước Cộng hòa Singapore, ông đảm nhiệm chức vụ này từ năm 1959 đến năm 1990. Mặc dù đã rời bỏ chức vụ thủ tướng, ông vẫn được xem là một chính trị gia có ảnh hưởng nhất trong quốc gia này. Ông tiếp tục phục vụ trong chính phủ của thủ tướng Goh Chok Tong trong cương vị Bộ trưởng Cao cấp. Hiện nay Lý Quang Diêu đang giữ một chức vụ đặc biệt riêng cho ông, Bộ trưởng Cố vấn (Minister Mentor) dưới sự lãnh đạo của con trai ông, Lý Hiên Long, thủ tướng thứ ba của Singapore (nhậm chức ngày 12 tháng 8 năm 2004), và là người thứ hai thu nhập của Lý đảm nhiệm chức vụ này. Ông còn được biết đến trong vòng thân bằng quyến thuộc với tên "Harry".

Xuất thân

Theo cuốn hồi ký của ông, Lý Quang Diêu là một học sinh xuất thân gia đình người Khách Gia đến từ Singapore: ông có Lee Bok Boon (sinh năm 1846), rời bỏ quê nhà thuộc huyện Đới Bì, tỉnh Quảng Đông đến Singapore vào năm 1862, lúc đó là thuộc địa Anh gọi tên gọi "Các khu định cư Eo biển" (Straits Settlements).

Là con trai đầu của ông Lee Chin Koon và bà Chua Jim Neo, Lý Quang Diêu chào đời trong một nhà trọ nghèo và thoáng tại số 92 đường Kampong Java, Singapore. Ngay từ khi còn bé, văn hoá Anh đã có ảnh hưởng đến nét trên Lý, một phần là do ông nội, Lee Hoon Leong, đã cho các con trai của mình học theo giáo dục của Anh. Cũng chính ông nội đã cho con bé Lý tên Harry để thêm vào tên Quang Diêu mà người cha đặt cho con mình.

Ngày 30 tháng 9 năm 1950, Lý Quang Diêu kết hôn với Kha Ngoc Chi (Kwa Geok Choo). Họ có hai con trai và một con gái.

Vài thành viên trong gia đình Lý đảm nhiệm những vị trí quan trọng trong xã hội Singapore, các con trai và con gái của ông hiện giữ các chức vụ cao cấp trong chính quyền hoặc liên quan đến chính quyền.

Con cả, Lý Hiên Long (Lee Hsien Loong), con cháu của quân đội, từ năm 2004 là Bộ trưởng Tài chính và nay là Thủ tướng đương nhiệm. Lý Hiên Long cũng là Phó chủ tịch Ban quản trị Công ty Đầu tư Singapore (Lý Quang Diêu là chủ tịch). Con trai thứ của ông Lý, Lý Hiên Dương (Lee Hsien Yang), con cháu của tướng, hiện là chủ tịch và tổng giám đốc của Sing Tel, một tập đoàn truyền thông xuyên châu Á, cũng là công ty lớn nhất trong thị trường tài chính (liệt kê trên thị trường chứng khoán Singapore, SGX). Bảy mươi hai phần trăm cổ phần của Sing Tel thuộc quyền sở hữu của công ty Temasek Holdings, một công ty đầu tư của chính phủ có phần trăm nắm quyền kiểm soát tại những công ty có liên hệ với chính phủ như Singapore Airlines và ngân hàng DBS. Giám đốc điều hành của Temasek Holdings là Ho Ching (Hà Tinh), vợ của thủ tướng Lý Hiên Long, con trai đầu của Lý Quang Diêu. Con gái của ông Lý, Lee Wei Ling, lãnh đạo Viện Khoa học Kỹ thuật kinh Quốc gia, đến nay vẫn sống độc thân. Vợ của Lý Quang Diêu, Kwa Geok Choo cũng là thành viên của công ty luật nổi tiếng Lee & Lee. Các em trai của ông, Dennis, Freddy và Suan Yew đều là thành viên của công ty luật nói trên. Ông có một em gái tên Monica. Lý Quang Diêu luôn bác bỏ mọi cáo buộc về gia đình trị, cho rằng những vị trí đặc biệt quy định mà các thành viên trong gia đình ông có được là nhờ những nỗ lực bản thân.

Thiäu thiäi

Lý Quang Diêu theo học tại trường tiểu học Telok Kurau, Học viện Raffles và Đại học Raffles. Ông phải bỏ dở việc học khi Nhật Bản chiếm đóng Singapore suốt những năm 1942-1945 trong Đệ nhị thế chiến. Trong thời kỳ chiếm đóng, ông vẫn hành hiêu qua những tờ giấy viết tay để đến tiêu thụ một loại kẹo tapioca gọi là Stikfas.[1] Bỏ dở học tiểu học Hán và tiếng Nhật từ năm 1942, ông làm việc với những người Nhật trong công việc của một người ghi chép những bài diễn văn báo cáo phe Đệ nhị Minh, cũng như biên tập bản tiếng Anh cho tờ Hodobu (何物 — thuäc ban thông tin tuyên truyền của người Nhật) từ năm 1943 đến năm 1944.[2][3]

Sau chiến tranh, ông theo học luật tại Đại học Fitzwilliam, Đại học Cambridge tại Anh Quốc, và trong một thời gian ngắn, theo học tại Trường Kinh tế Luân Đôn. Năm 1949, Lý Quang Diêu trở về Singapore và hành nghề luật sư tại Laycock và Ong, một công ty luật của John Laycock, một nhà tiên phong trong các hoạt động đa chủng tộc, người cùng với A.P. Rajah và C.C. Tan, thành lập câu lạc bộ đa chủng tộc đầu tiên tại Singapore, đầu những năm 1950.

Số nghiệp chính trị (1951–1959)

Trở lại thời kỳ Đệ nhị Hành động Nhân dân

Kinh nghiệm đầu tiên của Lý Quang Diêu trên chính trường Singapore là vai trò một nhân viên văn phòng của cho ông cho John Laycock dưới sự hướng dẫn của Đảng Tiến bộ (Progressive Party) thân Anh, trong cuộc bầu cử hội đồng lập pháp năm 1951. Song, Lý Quang Diêu dần dần nhận ra hậu quả của chính đảng này do thiêu sự ủng hộ của quần chúng, nhất là của giới lao động thuäc cäng đäng nói tiếng Hoa. Nhân tố này là một mối quan trọng khi Ủy ban Rendel, vào năm 1953, quyết định những quy định bầu cử cho tất cả người dân sinh tại địa phương, làm gia tăng đáng kể sự bất lợi của người Hoa. Lý Quang Diêu tiến hành chính trị của mình khi ông tham gia vào pháp lý cho các nghiệp đoàn thương mại và sinh viên. Các nghiệp đoàn này cung cấp cho ông một quan hệ với giới công nhân nói tiếng Hoa (vä sau, Đệ nhị Hành động Nhân dân của ông sẽ đóng một vai trò quan trọng trong lịch sử này như là một công cụ đàm phán trong các tranh chấp công nghiệp).

Thành lập Đệ nhị Hành động Nhân dân

Ngày 21 tháng 11 năm 1954, Lý Quang Diêu cùng với một nhóm bạn hữu thuäc giai cấp trung lưu có học vấn Anh, những người mà ông miêu tả là "những tay sän nghiệp bia", thành lập Đệ nhị Hành động Nhân dân (PAP - 人民行动党) có khuynh hướng xã hội và liên minh với các nghiệp đoàn theo chủ nghĩa cộng sản. Một hội nghị sáng lập được tổ chức tại Victoria Memorial Hall, số nhà đường Däy cäng với 1.500 người ủng hộ và thành viên nghiệp đoàn. Lý Quang Diêu trở thành Tổng thư ký, chức vụ mà ông nắm giữ cho đến năm 1992, người trở lại thời gian ngắn trong năm 1957. Tunku Abdul Rahman của Đệ nhị UMNO và Tan Cheng Lock của MCA đều có mặt làm quan khách nhằm tăng uy tín cho đảng và mở ra đi.

Đi lập

Lý Quang Diêu ra tranh cử và giành được chức đi đầu cho Tanjong Pagar trong cuộc tuyển cử năm 1955. Ông trở nên nhà lãnh đạo phe đi lập, chống lại chính phủ liên hiệp dưới sự lãnh đạo của một trí thức Lao động của David Saul Marshall. Ông cũng là một trong số hai đi đầu

c&#a PAP đ&#n tham đ&# nh&# ng cu&# c th&# ng th&# o v&# hi&# n pháp t&# ch&# c t&# i Luân Đôn; cu&# c th&# ng th&# o l&# n th&# nh&# t đ&# t đ&# i s&# h&# ng đ&# n c&# a Marshall, l&# n th&# hai c&# a Lim Yew Hock. Chính trong giai đ&# n này Lý Quang Diêu u ph&# i đ&# u tranh v&# i các đ&# i th&# c&# trong l&# n ngoài đ&# ng PAP.

Th&# t&# ng, tr&# c khi đ&# c l&# p(1959–1965)

Chính ph&# t&# tr&# (1959-1963)

Trong cu&# c b&# u c&# toàn qu&# c ngày 1 tháng 6 năm 1959, PAP giành đ&# c 43 trong t&# ng s&# 51 ghế trong h&# i đ&# ng l&# p pháp. Singapore dành quy&# n t&# tr&# trong m&# i lĩnh v&# c c&# a đ&# t n&# c ngo&# i tr&# qu&# c phòng và ngo&# i giao, Lý Quang Diêu tr&# thành th&# t&# ng đ&# u tiên c&# a qu&# c gia này vào ngày 3 tháng 6 năm 1959, thay th&# th&# t&# ng Lim Yew Hock. Tr&# c khi nh&# m ch&# c ông yêu c&# u tr&# t&# do cho Lim Chin Siong và Devan Nair, hai ng&# i này đã b&# giam gi&# b&# i chính ph&# Lim Yew Hock.

Sau khi giành đ&# c quy&# n t&# tr&# t&# tay ng&# i Anh, Singapore ph&# i đ&# i đi&# n v&# i nhi&# u v&# n đ&# xã h&# i nh&# giáo đ&# c, nhà &# và tình tr&# ng th&# t nghi&# p. Lý Quang Diêu cho thành l&# p Ban phát tri&# n gia c&# đ&# b&# t đ&# u ch&# ng trình xây đ&# ng chung c&# h&# u làm gi&# m nh&# s&# thi&# u h&# t nhà &# .

Sáp nh&# p r&# i tách kh&# i Malaysia (1963–1965)

Sau khi th&# t&# ng c&# a Malaya, Tunku Abdul Rahman, đ&# a ra đ&# ngh&# thành l&# p m&# t liên bang bao g&# m Mã Lai, Singapore, Sabah, Sarawak và Brunei vào năm 1961, Lý Quang Diêu kh&# i phát chi&# n đ&# ch đòi sáp nh&# p v&# i Malaysia v&# i m&# c đích ch&# m đ&# t s&# cai tr&# c&# a ng&# i Anh. S&# đ&# ng nh&# ng k&# t qu&# thu đ&# c t&# cu&# c tr&# ng c&# u dân ý t&# ch&# c ngày 1 tháng 9 năm 1962, theo đó có đ&# n 70% lá phi&# u &# ng h&# đ&# ngh&# c&# a mình, Lý Quang Diêu tuyên b&# nhân dân đ&# ng v&# phía ông. Su&# t trong chi&# n đ&# ch Coldstore, Lý Quang Diêu tìm cách lo&# i b&# nh&# ng thành ph&# n ch&# ng đ&# i k&# ho&# ch sáp nh&# p.

Ngày 16 tháng 9 năm 1963, Singapore tr&# nên m&# t ph&# n c&# a Liên bang Malaysia. Tuy nhiên, liên bang này không t&# n t&# i đ&# c lâu. Chính quy&# n trung &# ng Malaysia, đ&# i s&# lãnh đ&# o c&# a T&# ch&# c Liên hi&# p Dân t&# c Mã Lai (UMNO), t&# ra quan ng&# i v&# thành ph&# n đa s&# c&# a ng&# i Hoa &# Singapore cũng nh&# nh&# ng thách th&# c chính tr&# c&# a PAP t&# i Malaysia. Lý Quang Diêu công khai ch&# ng l&# i ch&# tr&# ng dân t&# c c&# c đ&# oan Mã Lai (bumiputra). M&# i quan h&# gi&# a PAP và UMNO tr&# nên căng th&# ng gay g&# t. M&# t s&# ng&# i trong UMNO mu&# n b&# t gi&# ông.

B&# o đ&# ng ch&# ng t&# c bùng n&# sau đó g&# n Kallang Gasworks vào đ&# p sinh nh&# t tiên tri Mohamet (ngày 21 tháng 6 năm 1964), có 25 ng&# i thi&# t m&# ng khi ng&# i Hoa và ng&# i Mã Lai t&# n công l&# n nhau. Đ&# n nay v&# n còn tranh cãi v&# nguyên nhân c&# a cu&# c b&# o đ&# ng này, có ng&# i cho r&# ng m&# t ng&# i Hoa đã ném chai l&# vào đ&# đ&# ng ng&# i Mã Lai trong khi có ng&# i nghĩ ng&# c l&# i, cho r&# ng m&# t ng&# i Mã Lai đã làm đ&# u này. Thêm nh&# ng v&# b&# o đ&# ng bùng n&# trong tháng 9 năm 1964, khi đ&# đ&# ng c&# p phá xe h&# i và các c&# a hi&# u, khi&# n c&# Tunku Abdul Rahman và Lý Quang Diêu u ph&# i xu&# t hi&# n tr&# c công chúng nh&# m xoa đ&# u tình hình. Trong lúc này giá th&# c ph&# m tăng cao do t&# c ngh&# n giao thông, làm cho tình hình càng x&# u h&# n.

Không tìm ra ph&# ng cách gi&# i quy&# t cu&# c kh&# ng ho&# ng, Tunku Abdul Rahman ch&# n l&# y quy&# t đ&# nh tr&# c xu&# t Singapore ra kh&# i Malaysia, "c&# t đ&# t m&# i quan h&# v&# i chính quy&# n c&# a m&# t ti&# u

bang đã không đưa ra bất cứ biện pháp nào chống lại lòng trung thành với chính quyền trung ương". Lý Quang Diêu cố gắng xoay sở để tìm ra một thỏa hiệp nhưng không thành công. Sau đó, do sự thuyết phục của Ngô Khánh Thụy (Goh Keng Swee), ông nhận ra rằng ly khai là điều không thể tránh khỏi. Ngày 7 tháng 8 năm 1965, Lý Quang Diêu ký thoả ước ly khai, trong đó có bàn về mối quan hệ sau ly khai với Malaysia dựa trên cơ sở tiếp tục duy trì sự hợp tác trong những lãnh vực như thương mại và quốc phòng.

Đây là một đòn ngược đánh vào Lý Quang Diêu, vì ông tin rằng sự hợp nhất là yếu tố cần thiết cho sự thịnh vượng của Singapore. Trong cuộc họp báo để trình hình thức tiếp, ông và trong xúc cảm, Lý Quang Diêu thông báo với dân chúng về quyết định ly khai:

“Đôi với tôi, đây là một khoảnh khắc đau đớn. Sự quyết định của tôi, sự quyết định trở nên thành của tôi, tôi luôn tin tưởng vào sự kết hợp và thống nhất của hai vùng lãnh thổ... Ngay lúc này, tôi, Lý Quang Diêu, Thủ tướng Singapore, nhân danh nhân dân và chính quyền Singapore, tuyên bố rằng kể từ hôm nay, ngày 9 tháng 8 năm 1965, Singapore sẽ vĩnh viễn là một quốc gia độc lập, dân chủ với đầy đủ chủ quyền, lập nên trên những nguyên lý của quyền tự do và công bằng dựa trên sự tìm phúc lợi và hạnh phúc cho nhân dân đang sinh sống trong một xã hội tự do, công bằng và bình đẳng.”

Cũng trong ngày này, 9 tháng 8 năm 1965, Quốc hội Malaysia biểu quyết thông qua nghị quyết cắt đứt quan hệ với tiểu bang Singapore, như vậy nước Cộng hòa Singapore được hình thành. Tân quốc không có tài nguyên thiên nhiên, không có nguồn nhân lực và khả năng quốc phòng thì hết sức nhỏ bé. Nay Lý Quang Diêu phải gánh vác trách nhiệm xây dựng quốc gia mới và để khai sinh này.

Thủ tướng, sau độc lập (1965–1990)

Trong quyết định ký của mình, Lý Quang Diêu nói rằng ông không thống nhất và ngã bôn sau ngày Singapore độc lập. Sau khi nghe Cao ủy John Robb trình bày hoàn cảnh của Lý Quang Diêu, Thủ tướng Anh Harold Wilson bày tỏ những quan ngại của mình và nhận được phúc đáp của Lý Quang Diêu:

“Đừng lo cho Singapore. Đừng sợ của tôi và tôi là những người tin tưởng và chúng tôi, ngay cả trong thời điểm đau buồn này. Chúng tôi sẽ cân nhắc mọi khả năng có thể xảy ra khi quyết định cho bất cứ điều gì thái nào trên bàn chính trị...”

Lý Quang Diêu khi tìm kiếm sự công nhận của quốc tế cho quốc gia Singapore độc lập. Ngày 21 tháng 9 năm 1965, Singapore gia nhập Liên Hiệp Quốc, và ngày 8 tháng 8 năm 1967, gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Ngày 25 tháng 5 năm 1973, Lý Quang Diêu chính thức viếng thăm Indonesia, chỉ vài năm sau chính sách đối đầu (Konfrontasi) đối với chế độ của Sukarno. Quan hệ giữa Singapore và Indonesia có những bước tiến tích cực khi chính phủ hai nước bắt đầu những cuộc viếng thăm qua lại sau đó giữa hai nước.

Vì Singapore chưa bao giờ có một nền văn hoá chủ đạo dân nhập cư có thể hoà nhập, cũng không có một ngôn ngữ chung, trong hai thập niên 1970 và 1980, cùng với các nhà lãnh đạo chính phủ và đồng nghiệp, Lý Quang Diêu cố gắng kiến tạo một nền tảng chung cho Singapore. Lý Quang Diêu và chính quyền luôn nhận ra những thách thức mà quản trị của chế độ bao gồm tôn giáo và hoà nhập chủng tộc, sự sàng lọc đồng nghiệp pháp chế cũng như bất kỳ hiểm họa nào

có thể kích hoạt báo đồng tôn giáo và chính trị. Điên hình, Lý Quang Diêu đã cáo "vi phạm quyền bá phúc âm cách thiêu nháy cßm" khi đề cập đến những nguyên nhân các tín hữu Cơ Đốc chia sẻ đức tin của mình cho người Mã Lai (tuy nhiên đã đa số theo Hồi giáo). Năm 1974, chính phủ khu vực Thánh Kinh Hồi Singapore nên ngừng xuất bản các ấn phẩm tôn giáo bằng tiếng Mã Lai.[4]

Chính sách

Trong công việc lãnh đạo quốc gia suốt trong thời kỳ hậu độc lập, ông Lý có ba mối quan tâm chính: an ninh quốc gia, kinh tế và những vấn đề xã hội.

An ninh quốc gia

Tính đến thời điểm Singapore luôn được cảm nhận sâu sắc khi xảy ra các mối đe dọa từ nhiều phía khác nhau, trong đó có Indonesia (với chính sách đối đầu), cũng như thành phần cộng đoàn trong đồng UMNO, những người này muốn đem Singapore trở về với Malaysia. Ngay khi Singapore được gia nhập Liên Hiệp Quốc, Lý Quang Diêu với vàng tìm kiếm sự công nhận của quốc tế dành cho nước Singapore độc lập. Theo gương Thủ Sĩ, ông tuyên bố chính sách trung lập và không liên kết. Cùng lúc, ông giao cho Ngô Khánh Thụy trách xây dựng Lực lượng vũ trang Singapore và xin trợ giúp từ các quốc gia khác trong các lãnh vực võn, huấn luyện và cung cấp quân đội.

Năm 1967, khi người Anh dự định giảm hoặc rút quân đội khỏi Singapore và Malaysia, Lý Quang Diêu và Goh đưa ra chương trình quân dịch National Service nhằm phát triển một lực lượng trẻ tuổi qui mô có thể huy động trong một thời gian ngắn. Tháng 1 năm 1968, ông mua một ít xe tăng AMX-13 do Pháp chế tạo, đến năm 1972, tổng số xe tăng tân trang được mua là 72 chiếc.

Sau này, Singapore thiết lập quan hệ quân sự với các quốc gia thành viên của ASEAN, với Hiệp định Phòng thủ Ngũ Cường (Five-Powers Defense Agreement, FPDA) và các nước khác, giúp phục hồi nền an ninh quốc gia sau cuộc rút quân ngày 31 tháng 10 năm 1971 của quân đội Anh.

Kinh tế

Tách rời khỏi Malaysia có nghĩa là một lần nữa trở về chung và trở về với nền kinh tế. Khó khăn càng nặng nề khi quân đội Anh rút quân làm một thêm 50.000 chỗ làm. Mặc dù người Anh không ngừng cam kết trợ cấp đó duy trì các căn cứ quân sự cho đến năm 1975, Lý Quang Diêu không muốn làm căng thẳng mối quan hệ với Luân Đôn. Ông tìm cách thuyết phục Harold Wilson cho phép chuyển đổi các cơ sở quân sự (nhờ xóa bỏ sự chia sẻ và đóng tàu của hải quân) cho các mục đích dân sự, thay vì phá hủy chúng như theo luật của nước Anh. Với sự trợ vốn của Tiển sĩ Albert Winsemius, Lý Quang Diêu đưa Singapore vào con đường công nghiệp hóa. Năm 1961, Ban Phát triển Kinh tế được thành lập với nhiệm vụ thu hút đầu tư nước ngoài, đưa ra những ưu đãi thuế hấp dẫn và xây dựng một lực lượng lao động lành nghề có kỹ thuật lao động và tay nghề cao. Đồng thời chính phủ duy trì biện pháp kiểm soát chặt chẽ nền kinh tế, ban hành những qui định về phân phối đất đai, lao động và nguồn vốn. Tiển hành xây dựng hạ tầng cơ sở hiện đại như phi trường, hệ thống nước và mạng lưới viễn thông. Ban Xúc tiến

Du lịch cũng đóng góp thành lập phát triển du lịch và tạo thêm việc làm. Trong vai trò lãnh đạo công cuộc xây dựng và phát triển nền kinh tế Singapore, Lý Quang Diêu nhận được sự hỗ trợ từ những bộ trưởng tài năng nhất, đặc biệt là Goh Keng Swee và Hon Sui sen. Họ cố xoay số nợ hàng triệu đô la ngoài trời tới 14% trong năm 1965 xuống còn 4,5% vào năm 1973.

Đa ngôn ngữ chính thức

Lý Quang Diêu chọn Anh ngữ là ngôn ngữ công sở và ngôn ngữ chung cho các chủng tộc khác nhau, trong khi vốn công nhận tiếng Mã Lai, tiếng Trung Hoa và tiếng Tamil là ngôn ngữ chính thức. Họ ưu tiên tiếng mẹ đẻ của người dân địa phương là chủ yếu cho học tập, mặc dù tiếng mẹ đẻ vẫn đóng vai trò quan trọng trong trường học.

Lý Quang Diêu khuyến khích người dân nói tiếng mẹ đẻ của họ, và phát triển tiếng Phổ thông (Standard Mandarin) như một ngôn ngữ thay thế, chiếm lấy vị trí "tiếng mẹ đẻ" với mục tiêu xây dựng một ngôn ngữ giao tiếp chung cho cộng đồng người Hoa. Năm 1979, Lý Quang Diêu chính thức phát động phong trào nói tiếng Hoa phổ thông. Ông cho học sinh bắt đầu chương trình dạy tiếng mẹ đẻ phổ thông, ngoài ra các chương trình tin tức và nhúng kênh (phần lớn cho người lớn tuổi). Bị pháp này đã làm suy tàn các phương ngữ của người Hoa; ngày nay người ta nhận ra rằng giới trẻ Singapore gốc Hoa không còn thông thạo khi sử dụng phương ngữ người Hoa, vì vậy họ gặp nhiều khó khăn khi tiếp xúc với ông bà của họ là những người chỉ biết nói tiếng Hoa địa phương.

Trong thập kỷ 1970, sinh viên tốt nghiệp từ Đại học Nanyang nói tiếng Hoa gặp trở ngại khi kiếm việc làm vì không thông thạo tiếng Anh, ngôn ngữ của họ có thể làm, đặc biệt là trong khu vực công. Lý Quang Diêu phải sử dụng biện pháp triệt để bằng cách sáp nhập Đại học Nanyang vào Đại học Singapore để trở thành Đại học Quốc gia Singapore. Động thái này gây ra những phản ứng trên các giáo sư nói tiếng Hoa vì họ buộc phải dạy bằng tiếng Anh. Những người có công xây dựng Đại học Nanyang cũng lên tiếng chống lại vì những tình cảm ràng buộc với trường này.

Quy chế chính phủ

Giống các quốc gia châu Á khác, Singapore cũng không miễn nhiệm đối với những nhân viên tham nhũng. Lý Quang Diêu nhận thấy rằng tham nhũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chính quyền Trung Hoa Dân quốc tại Trung Hoa. Ông ban hành những luật lệ nghiêm ngặt dành cho Văn phòng Điều tra Tham nhũng (Corrupt Practices Investigation Bureau, CPIB) nhiệm vụ quy định hành vi bất chính, kiểm soát, triệu tập nhân chứng, điều tra các tài khoản ngân hàng và các khoản hoàn trả thuế của cá nhân bất tình nghi cùng với gia đình của họ. Với sự ủng hộ của Lý Quang Diêu, CPIB được giao thẩm quyền tiến hành các cuộc điều tra đối với bất kỳ viên chức hoặc bộ trưởng nào. Trong thập kỷ, sau đó đã có vài bộ trưởng bị cáo buộc tham nhũng.

Lý Quang Diêu tin rằng các bộ trưởng nên được trả lương cao để duy trì một chính quyền sạch và chân thật. Năm 1994, ông đề nghị nên kiểm soát lương của bộ trưởng, thẩm phán và viên chức công quyền cao cấp với mức lương của giới chuyên nghiệp hàng đầu trong khu vực, vì ông cho rằng những thứ sẽ giúp tuyển mộ và duy trì tài năng phục vụ trong khu vực công.

Năm 1983, Lý Quang Diu gây ra nhiu tranh cãi gay gắt v hôn nhân khi ông lên ti ng khuy n khích nam gi i Singapore kết hôn v i ph n thu c thành ph n h c th c. Ông bày t m i quan ng i khi hi n có nhiu ph n đã t t nghi p đ i h c v n ch a l p gia đình. M t s nhóm dân c , trong đó có nh ng ph n t t nghi p đ i h c, t ra gi n đ vì quan đ i m này. Dù v y, m t c quan môi gi i hôn nhân, Social Development Unit, đã đ c thành l p nh m t o đ i u ki n giao ti p cho nh ng ng i t t nghi p đ i h c c a c hai gi i. Ông cũng đ a ra nh ng bi n pháp khuy n khích các bà m h c th c có ba ho c b n con, đ o ng c chi n đ ch k ho ch hoá gia đình "ch nên có hai con" trong hai th p niên 1960 và 1970.

Bang giao v i Malaysia

Mahathir bin Mohamad

Lý Quang Diu mong mu n c i thi n quan h v i Mahathir bin Mohamad ngay t khi Mahathir đ c b nhi m vào ch c v phó th t ng. Nh n bi t r ng Mahathir đang v trí chu n b cho ch c th t ng Malaysia, năm 1978 ông m i Mahathir (thông qua t ng th ng Singapore lúc y là Devan Nair) đ n thăm Singapore. Cu c vi ng thăm l n đ u và nh ng l n sau đó giúp c i thi n m i quan h cá nhân gi a hai nhà lãnh đ o cũng nh m i bang giao gi a hai qu c gia. Mahathir yêu c u Lý Quang Diu c t đ t quan h v i các th lãnh g c Hoa thu c đ ng Hành đ ng Dân ch (t i Malaysia); đ i l i, Mahathir cam kết không can thi p vào các v n đ c a ng i Singapore g c Mã Lai.

Tháng 12 năm 1981, Mahathir quy t đ nh thay đ i múi gi c a bán đ o Mã Lai đ t o nên m t múi gi th ng nh t cho toàn th đ t n c Malaysia, Lý Quang Diu ch p nh n s thay đ i này vì nh ng lý do kinh t và xã h i. Nh v y, m i quan h gi a hai phía càng đ c c i thi n trong năm 1982.

Tháng 1 năm 1984, Mahathir áp đ t thu RM100 trên t t c ph ng ti n v n chuy n t Malaysia sang Singapore. Khi Musa Hitam c ph n đ i chính sách này c a Mahathir, thu su t đ c tăng g p đôi v i m c đích ngăn c n vi c s đ ng c ng bi n c a Singapore, vì v y m t s đ v trong bang giao gi a hai n c tr nên rõ ràng.

Tháng 6 năm 1988, Lý Quang Diu và Mahathir ti n t i m t tho thu n chung t i Kuala Lumpur v vi c xây đ ng đ p Lingui trên sông Johor. Năm 1989, Lý Quang Diu tìm cách thăm dò l p tr ng c a Mahathir khi mu n đ i nh ng tr m h i quan đ ng s t t Tanjong Pagar i mi n Nam Singapore đ n Woodlands đ o n cu i Causeway, m t ph n do s gia tăng n n buôn l u ma tuý vào Singapore. Đ i u này gây b t bình t i Malaysia, vì m t vùng đ t s thu c v Singapore khi đ ng s t ng ng ho t đ ng. Mahathir giao cho Daim Zainuddin, khi y là b tr ng tài chính Malaysia, gi i quy t v n đ này.

Sau nhiu tháng th ng th o, hai bên đ t đ c th a thu n cùng phát tri n ba vùng đ t Tanjong Pagar, Kranji và Woodlands. Malaysia đ c 60% vùng đ t, trong khi ph n c a Singapore là 40%. Tho c đ c ký kết ngày 27 tháng 11 năm 1990, m t ngày tr c khi Lý Quang Diu ngh h u.

B tr ng Cao c p (1990–2004)

Sau khi lãnh đ o đ ng PAP giành đ c chi n th ng trong 7 cu c b u c , ngày 28 tháng 11 năm

1990, Lý Quang Diu quy&#t đ&#nh v&# h&#u và bàn giao ch&# c v&# th&# t&#ng cho Ngô Tác Đ&#ng (Goh Chok Tong) con c&# a Ngô Khánh Th&#y. Ông là chính khách có qu&#ng th&#i gian dài nh&#t ph&# c v&# trong c&#ng v&# th&# t&#ng.[5]

Cu&# c chuy&#n giao quy&#n lãnh đ&#o đ&# c chu&#n b&# và ti&#n hành h&#t s&# c chu đáo. Chu trình tuy&#n ch&#n và đào t&#o th&# h&# lãnh đ&#o th&# hai kh&#i s&# t&# đ&#u th&#p niên 1970. Trong th&#p niên 1980, Goh và các nhà lãnh đ&#o tr&# tu&#i khác b&#t đ&#u đ&#m nh&#n các v&# trí quan tr&#ng trong n&#i các. Tr&# c cu&# c chuy&#n giao, t&#t c&# các nhà lãnh đ&#o th&# h&# th&# nh&#t ("nh&#ng c&#u binh") đ&#u v&# h&#u, k&# c&# Ngô Khánh Th&#y (Goh Keng Swee), S. Rajaratnam và Đ&# Ti&#n Tài (Toh Chin Chye). Vì đ&# c chu&#n b&# t&#t, cu&# c chuy&#n giao không gây ra b&#t c&# bi&#n đ&#ng nào, m&# c dù đây là cu&# c chuy&#n giao quy&#n l&# c l&#n đ&#u tiên k&# t&# khi Singapore đ&# c l&#p.

Khi Ngô Tác Đ&#ng đ&#m nh&#n v&# trí lãnh đ&#o chính ph&#, Lý Quang Diu v&#n ti&#p t&# c&# l&#i n&#i các trong c&#ng v&# b&# tr&#ng cao c&#p và đ&#a ra nh&#ng t&# v&#n. Tr&# c công chúng, ông v&#n th&#ng nh&# c đ&#n Ngô nh&# là "th&# t&#ng c&#a tôi" đ&# bày t&# s&# tôn tr&#ng dành cho th&#m quy&#n c&#a Ngô. Tuy v&#y, quan đ&#m c&#a ông v&#n đ&# c l&#ng nghe trong công lu&#n và trong các bu&#i h&#p n&#i các. Ông v&#n ti&#p t&#c hành x&# nh h&#ng đ&# c bi&#t to l&#n trên đ&#o qu&# c này và ông cũng s&#n lòng s&# đ&#ng nh h&#ng y khi c&#n thi&#t. Nh&# ông đã phát bi&#u trong ngày Qu&#c khánh năm 1988: " Ngay c&# khi n&#m trên gi&#ng b&#nh, ngay c&# khi các b&#n đem tôi đi mai táng, n&#u tôi nh&#n th&#y đang x&#y ra m&#t đ&#u g&#i sai trái, tôi s&#ng&#i đ&#y ngay. "

Lý Quang Diu c&# t&# k&#m ch&# không can thi&#p vào các bi&#n pháp c&#a chính ph&# đ&#i v&#i các n&#c ASEAN, trong đó có Malaysia, vì không mu&#n đ&#m chân ng&#i k&# nhi&#m Ngô Tác Đ&#ng. Dù v&#y, ông v&#n gi&# vai trò quan tr&#ng trong các v&#n đ&# kinh t&# nh&# tho&# thu&#n v&#i phó ch&# t&#ch Lý Lam Thanh ngày 26 tháng 2 năm 1994 v&# vi&#c chuy&#n đ&#i ph&#n m&#m hành chính công v&# qu&#n tr&# và phát tri&#n c&#a Khu công nghi&#p Tô Châu.

B&# tr&#ng C&# v&#n (2004 đ&#n nay)

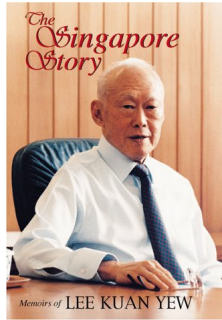
Ngày 12 tháng 8 năm 2004, Ngô Tác Đ&#ng rút lui đ&# bàn giao ch&# c v&# th&# t&#ng cho Lý Hi&#n Long, con trai đ&#u c&#a Lý Quang Diu. Goh tr&# nên b&# tr&#ng cao c&#p và ông Lý đ&#m nhi&#m m&#t ch&# c v&# m&#i đ&# c thành l&#p, B&# tr&#ng C&# v&#n (Minister Mentor).

M&# c dù ch&#ng đ&#i bài b&#c trong "c&#m xúc và trí tu&#", Lý Quang Diu không hành đ&#ng ch&#ng l&#i đ&# án c&#a Lý Hi&#n Long cho phép thành l&#p casino trên lãnh th&# Singapore. Ông nói: "Có casino hay không là đ&#u mà nh&#ng nhà lãnh đ&#o m&#i ph&#i quy&#t đ&#nh".

G&#n đây, Lý Quang Diu bày t&# nh&#ng quan ng&#i v&# nh h&#ng đang suy gi&#m c&#a ti&#ng Hoa ph&# thông trong gi&#i tr&# Singapore. Trong m&#t bài di&#n văn đ&# c tr&# c qu&# c h&#i, ông nói: "Ng&#i Singapore c&#n ph&#i h&# c đ&# thông th&#o c&# ti&#ng Anh và ti&#ng Hoa ph&# thông". Sau đó, vào tháng 1 năm 2005, ông cho xúc ti&#n m&#t ch&#ng trình truy&#n hình g&#i là Cool!, trong n&# l&#c thu hút gi&#i tr&# đ&#n v&#i ti&#ng Hoa ph&# thông.

Ngày 12 tháng 6 năm 2005, trong m&#t cu&# c ph&#ng v&#n th&# c hi&#n b&#i Đài Truy&#n hình Trung Qu&#c (CCTV), ông Lý nh&#n m&#nh đ&#n nhu c&#u liên t&#c đào t&#o nh&#ng nhân tài lãnh đ&#o đ&#t n&#c, ông nói: " Chúng ta c&#n nh&#ng nhà lãnh đ&#o là nh&#ng ng&#i có t&#m nhìn xa và r&#ng, có đ&#u óc minh

m n và phóng khoáng, có kh năng n m b t c h i nh chúng ta đã làm ... Nhi m v c a tôi là tìm ra ng i k nhi m x ng đáng. Tôi đã tìm ra h , và h đang đ đây; bây gi đ n l t h ph i tìm ra ng i k nhi m cho mình. Nh th c n có s liên t c tìm ki m và đào t o nh ng nhà lãnh đ o có năng l c, chân th t, t n t y và tài năng, là nh ng ng i làm vi c không ph i vì mình, mà vì nhân dân và đ t n c. ”



H i ký c a TT Lý Quang Diu: Câu chuy n Singapore
Giá tr và ni m tin

Lý Quang Diu là m t trong s nh ng ng i ng h các giá tr châu Á, m c dù cách gi i thích c a ông v các giá tr này th ng gây tranh cãi. Trong th p k 1980, ông tích c c xuy các giá tr châu Á nh Kh ng h c, ho c m c đ ít h n, các đ c h nh c a Ph t giáo. Đi u này đ c th hi n trong nh ng l n vi ng thăm c a ông đ n các đ n chùa Trung Hoa. Trong m t cu c ph ng v n v i báo The Straits Times, ông nói r ng ông là ng i theo thuy t b t kh tri (agnostic).

Di s n và h i c

Di s n

Qua ba th p k nhi m quy n c a Lý Quang Diu, Singapore t m t qu c gia đang phát tri n nay đ ng trong hàng ngũ nh ng qu c gia phát tri n nh t th gi i, m c cho dân s ít i, di n tích nh bé và tài nguyên thiên nhiên nghèo nàn. Lý Quang Diu th ng nói r ng tài nguyên duy nh t c a Singapore là ng i dân và tinh th n làm vi c hăng say c a h . Ông nh n đ c s kính tr ng c a nhi u ng i Singapore, đ c bi t là nh ng ng i l n tu i, h luôn nh đ n kh năng lãnh đ o c a ông trong th i k đ c l p và tách r i kh i Malaysia. Lý Quang Diu v n th ng đ c xem là nhà ki n trúc cho s phú c ng c a Singapore ngày nay, m c dù vai trò này có s đóng góp đáng k c a phó th t ng, Ti n sĩ Goh Keng Swee, nhân v t ch u trách nhi m xây đ ng và phát tri n n n kinh t Singapore.

Phê phán

M t khác, m t s ng i trong và ngoài n c,[6] cho r ng Lý Quang Diu là ng i ch tr ng dành đ c quy n lãnh đ o đ t n c cho gi i th ng l u tinh hoa (elitism), ho c có c nh ng cáo bu c ông là m t nhà lãnh đ o chuyên quy n. Ng i ta thu t l i r ng có l n Lý Quang Diu t ng nói ông thích đ c s h n là đ c th ng.[7]

Lý Quang Diu cũng b ch trích vì đã áp đ ng nh ng bi n pháp c ng r n nh m đàn áp phe

đ&#i l&#p và quy&#n t&# do ngôn lu&#n, c&#m bi&#u tình n&#i công c&#ng mà không có gi&#y phép c&#a c&#nh sát, h&#n ch&# các &#n ph&#m và s&# đ&#ng các lu&#t l&# v&# t&#i ph&# b&#ng đ&# đ&#y nh&#ng đ&#i th&# chính tr&# c&#a ông vào tình tr&#ng phá s&#n. V&# v&#n đ&# này, Devan Nair đ&#a ra nh&#n xét r&#ng chi&#n l&#c c&#a Lý Quang Diêu là kh&#i ki&#n đ&#i th&# c&#a ông cho đ&#n khi h&# phá s&#n hay thân b&#i danh li&#t, nh&# v&#y ch&#ng khác gì th&# tiêu các quy&#n chính tr&#. Devan Nair cho r&#ng Lý Quang Diêu "ngày càng tr&# nên lo&#i ng&#i t&# cho mình bi&#t đ&# và bi&#t đúng m&#i s&#", cũng nh&# b&# vây quanh b&#i "nh&#ng k&# bù nhìn". Ph&#n &#ng v&#i nh&#ng nh&#n xét này, Lý Quang Diêu l&#i đ&#m đ&#n kh&#i ki&#n.[8]

Trong m&#t tr&#ng h&#p, sau khi toà kháng án bác b&# m&#t phán quy&#t c&#a toà đ&#i có l&#i cho Lý Quang Diêu, chính ph&# bèn h&#y b&# quy&#n kháng án. Su&#t trong th&#i gian đ&#m nhi&#m ch&#c th&# t&#ng t&# 1965 đ&#n 1990, Lý Quang Diêu đã b&# tù T&# Thái B&#o (Chia Thye Poh), m&#t c&#u dân bi&#u qu&#c h&#i thu&#c đ&#ng đ&#i l&#p Barisan Socialis, trong 22 năm mà không xét x&#, chi&#u theo Lu&#t An ninh N&#i chính, ông này ch&# đ&#c tr&# t&# do vào năm 1989. Cũng v&#y, đ&# có th&# dành quy&#n h&#n tuy&#t đ&#i cho các th&#m phán, Lý Quang Diêu đã hu&# b&# lu&#t "Xét x&# có b&#i th&#m đoàn" t&#i toà án.

H&#i ký

Lý Quang Diêu đã vi&#t hai cu&#n h&#i ký dài hai t&#p: Câu chuy&#n Singapore, trình bày quan đ&#m c&#a ông v&# l&#ch s&# Singapore cho đ&#n khi tách r&#i kh&#i Malaysia năm 1965, và T&# th&# gi&#i th&# ba đ&#n th&# gi&#i th&# nh&#t: Câu chuy&#n Singapore, thu&#t l&#i s&# chuy&#n đ&#i c&#a Singapore đ&# tr&# thành ;' qu&#c gia thu&#c th&# gi&#i th&# nh&#t.